

Bản án số: **15/2023/HS-ST**  
Ngày 25/8/2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ NINH, TỈNH QUẢNG NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Trung Thành.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trương Văn Tiên, ông Bùi Kim Anh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mỹ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mai Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

**Võ Ngọc H**, sinh ngày 08/9/1989, tại: Phú Ninh, Quảng Nam. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Trang trí nội thất; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Ngọc K và bà Nguyễn Thị S; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 23/01/2019, bị Công an thành phố Tam Kỳ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”, mức phạt 1.500.000 đồng, chấp hành xong vào ngày 18/4/2019. Ngày 13/3/2019, bị Công an thành phố Tam Kỳ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”, mức phạt 750.000 đồng. Võ Ngọc H chưa chấp hành Quyết định, tuy nhiên đến thời điểm phạm tội đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/11/2022, có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Lê Hải D, sinh năm 1985, địa chỉ: Thôn 01, xã Trà Mai, huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam. Nguyễn Công S, sinh năm 1990, địa chỉ: Thôn Phước Thành, xã Quế Thuận, huyện Quế S, tỉnh Quảng Nam, đều vắng mặt.

Trung Tâm kiểm soát bệnh tật Quảng Nam do ông Trần Văn K - Chức vụ: Giám đốc đại diện theo pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Kim V, chức vụ: Phó Giám đốc, có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Ngọc H điều trị cai nghiện ma túy (loại hêrôin) bằng phương pháp uống methadone tại Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Nam từ 16/6/2020. H được chỉ định liều lượng methadone uống mỗi ngày là 125 mg methadone. Trước đây, Lê Hải D có quen biết một người tên Hải (không rõ lai lịch) tại huyện Nam Trà My, D được Hải giới thiệu và cho số điện thoại của Võ Ngọc H, trú tại xã T, huyện P là người bán methadone. Vào lúc 09 giờ 15 phút ngày 20/11/2022, Lê Hải D dùng điện thoại có số thuê bao 0396322035 gọi đến thuê bao số 0398459041 của H hỏi mua 500.000 đồng methadone. Để có tiền tiêu xài cá nhân, H đồng ý bán và chỉ dẫn D đến nhà H tại thôn T, xã T, huyện P để mua bán methadone. Sau đó, H đến Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Nam để uống methadone nhưng cố ý ngậm lại một lượng nhỏ methadone trong miệng, ra ngoài dùng nước lọc súc miệng rồi nhả vào bao nilong mang về nhằm mục đích bán cho D. Sau khi trao đổi việc mua bán methadone với H, D điều khiển xe mô tô đến nhà H để giao nhận methadone, H bán gói methadone với giá 700.000 đồng, do thiếu tiền nên D đưa trước 500.000 đồng và nợ 200.000 đồng. Sau khi mua xong, D mang methadone về nhà sử dụng.

Sáng ngày 21/11/2022, D xuống thành phố Tam Kỳ thì gặp Nguyễn Công S là bạn quen biết trước đây. Khi uống cà phê thì S và D rủ nhau mỗi người góp 250.000 đồng mua methadone để uống, D dùng điện thoại số 0396322035 gọi cho H theo số 0398459041 hỏi mua 500.000 đồng methadone, H đồng ý và hẹn D đến nhà H. Sau đó, H đến Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Nam uống methadone rồi lấy bột methadone mang về như lần trước. Nguyễn Công S điều khiển xe mô tô chở D đến nhà H, tại đây, D đưa cho H 700.000 đồng (trong đó có trả nợ 200.000 đồng lần trước), H đưa cho D một gói nilong chứa chất lỏng màu hồng là ma túy, loại methadone. Trong lúc mua bán methadone, D giới thiệu S với H để ngày hôm sau S đến mua methadone. Sau khi mua được ma túy, D và S đi về lại thành phố Tam Kỳ chia số methadone mỗi người một nửa mang về nhà sử dụng.

Sáng ngày 22/11/2022, với cách thức như những lần trước, H đến Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Nam uống methadone và lấy bột methadone mang về nhà cất giấu nhằm mục đích bán cho Nguyễn Công S. Tuy nhiên, lúc 10 giờ 10 phút ngày 22/11/2022, do bận công việc không thể đến nhà H mua methadone như đã hẹn nên S dùng điện thoại có số thuê bao 0763607052 nhắn tin cho H theo số 0398459041 hẹn sáng ngày 23/11/2022 sẽ đến nhà H mua 500.000 đồng methadone và H đồng ý. Sáng ngày 23/11/2022, S đã liên lạc với H qua điện thoại hẹn đến nhà H mua methadone. Vào lúc 10h15' cùng ngày, S đến trước hiên nhà của Võ Ngọc H đưa cho H 500.000 đồng, H nhận tiền bỏ vào túi quần rồi đưa cho S 01 gói nilong chứa methadone thì bị tổ công tác của Phòng CSĐT tội phạm về ma túy - Công an tỉnh

Quảng Nam phối hợp với Công an huyện Phú Ninh phát hiện, bắt quả tang Võ Ngọc H đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, loại Methadone cho Nguyễn Công S.

Tang vật thu giữ: Một điện thoại di động hiệu Masstel bên trong có gắn 2 sim số 0398459041, 0398122240; Một điện thoại di động hiệu iPhone màu đen, kiểu máy Iphone 7Plus gắn 01 sim số 0945532347; Một gói nilong trong suốt bên trong đựng 4,5ml chất lỏng màu hồng nghi là Methadone. Số tiền: 500.000 đồng.

Tại kết luận giám định số 1693/KL-KTHS ngày 02/12/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại TP. Đà Nẵng kết luận: chất lỏng màu hồng gửi giám định có tìm thấy chất ma túy, loại methadone; thể tích mẫu là 4,5ml; nồng độ methadone là 2,22mg/ml. Methadone (STT 48, Danh mục IIA) là chất ma túy được quy định tại Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ.

Tại bản Cáo trạng số: 07/CT-VKSPN ngày 19 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Võ Ngọc H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo H tù 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 2ml chất lỏng màu hồng còn lại sau quá trình giám định và vỏ bao gói được niêm phong trong phong bì số 1693/KL-KTHS; 01 sim số 0398459041 gắn trong điện thoại di động hiệu Masstel.

Đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước: Một điện thoại di động hiệu Masstel của Võ Ngọc H, sử dụng làm phương tiện để liên lạc với Lê Hải D, Nguyễn Công S trong việc mua bán ma túy. Số tiền: 500.000 đồng của Võ Ngọc H do phạm tội mà có.

Đề nghị trả lại cho Võ Ngọc H: Một điện thoại di động hiệu iPhone màu đen, kiểu máy Iphone 7Plus gắn 01 sim số 0945532347 và 01 sim số 0398122240 gắn trong điện thoại di động hiệu Masstel là tài sản của Võ Ngọc H không liên quan đến vụ án.

Truy thu sung nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.200.000 đồng mà Võ Ngọc H đã bán ma túy cho Lê Hải D, Nguyễn Công S.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Ngọc H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá

trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Ngọc H khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy nên trong khoảng thời gian điều trị uống Methadone tại Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Nam. Trong khi uống, H đã cố ý giữ lại một phần Methadone trong miệng mang ra ngoài đem về nhà rồi bán lại cho các người nghiện khác. Vào các ngày 20, 21 và 23 tháng 11 năm 2022, tại nhà của Võ Ngọc H thuộc thôn Tân Phú, xã Tam Phước, huyện Phú Ninh, Võ Ngọc H có hành vi 03 lần bán trái phép chất ma túy, loại methadone cho các đối tượng Lê Hải D và Nguyễn Công S.

[3] Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Võ Ngọc H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bị cáo bán trái phép chất ma túy nhiều lần và bán cho nhiều người do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Ninh truy tố bị cáo theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người nghiện ma túy, tự nguyện đến Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Nam để uống Methadone cai nghiện. Thế nhưng bị cáo đã không chấp hành quy trình điều trị, lợi dụng sơ hở của cơ sở điều trị, bị cáo cố ý giữ lại một phần Methadone trong miệng mang về nhà bán cho các đối tượng khác để thu lợi cho bản thân. Hành vi của bị cáo ảnh hưởng đến việc bị cáo không cai nghiện được ma túy mà còn làm cho các đối tượng khác nghiện Mathadone không kiểm soát được. Bị cáo Võ Ngọc H nhận thức và hiểu rõ điều đó nhưng để có tiền tiêu xài, bị cáo bất chấp pháp luật và sự lên án của xã hội thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng cho bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với các hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Xét nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo là người nghiện ma túy, có nhân thân xấu. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu, trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội, gia đình bị cáo có công cách mạng. Vì vậy, áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi quyết định hình phạt thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước.

[6] Xem xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, xét thấy áp dụng cho bị cáo mức án thấp của khung hình phạt là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Cần phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và làm bài học phòng ngừa chung trong xã hội.

[7] Đối với Nguyễn Công S đã có hành vi tàng trữ 4,5 ml chứa ma túy methadone không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện Phú Ninh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng pháp luật. Riêng hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” của Nguyễn Công S, Lê Hải D xảy ra tại nơi cư trú của các đối

tượng, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Phú Ninh đã có công văn yêu cầu Công an xã nơi đối tượng cư trú xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng:

2ml chất lỏng màu hồng còn lại sau quá trình giám định và vỏ bao gói được niêm phong trong phong bì số 1693/KL-KTHS là chất cấm lưu hành; 01 sim số 0398459041 là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Một điện thoại di động hiệu Masstel của Võ Ngọc H sử dụng vào việc phạm tội; số tiền: 500.000 đồng của Võ Ngọc H do phạm tội mà có nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Một điện thoại di động hiệu iPhone màu đen, kiểu máy Iphone 7Plus gắn 01 sim số 0945532347 và sim số 0398122240 gắn trong điện thoại di động hiệu Masstel là tài sản của Võ Ngọc H không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho Võ Ngọc H.

[9] Bị cáo Võ Ngọc H đã bán ma túy loại Methadone thu được số tiền 1.200.000 đồng. Đây là tiền do phạm tội mà có nên cần phải truy thu nộp ngân sách Nhà nước.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Võ Ngọc H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Võ Ngọc H 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 23/11/2022).

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Võ Ngọc H: Một điện thoại di động hiệu iPhone màu đen, kiểu máy Iphone 7Plus gắn 01 sim số 0945532347 và 01 sim số 0398122240 gắn trong điện thoại di động hiệu Masstel.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: Một điện thoại di động hiệu Masstel của Võ Ngọc H; số tiền 500.000 (*Năm trăm nghìn*) đồng thu giữ của Võ Ngọc H (*Số tiền nói trên đang tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam theo giấy nộp tiền vào tài khoản: 39490904394800000 của Công an huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam lập ngày 18/4/2023*).

Tịch thu và tiêu hủy: 2ml chất lỏng màu hồng còn lại sau quá trình giám định và vỏ bao gói được niêm phong trong phong bì số 1693/KL-KTHS; 01 sim số 0398459041 gắn trong điện thoại di động hiệu Masstel.

(*Các vật chứng nói trên hiện nay đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/4/2023*).

Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.200.000 (*Một triệu hai trăm nghìn*) đồng của bị cáo Võ Ngọc H đã bán ma túy cho Lê Hải D, Nguyễn Công S.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong toàn bộ số tiền truy thu thì hàng tháng bị cáo Võ Ngọc H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Võ Ngọc H phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (25/8/2023). Riêng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Phú Ninh;
- Công an huyện Phú Ninh;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Phú Ninh;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn, thi hành án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(Đã ký)**

**Lê Trung Thành**

